

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU

(1 tiết)

## I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mở rộng vốn từ về Tổ quốc.
2. Luyện tập về dấu phẩy (ngăn cách bộ phận trạng ngữ chỉ thời gian với phần còn lại của câu – điều này GV không cần nói với HS).

## II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Bảng lớp kẻ sẵn (2 lần) bảng phân loại để HS làm BT1. Có thể thay bằng 3 tờ phiếu khổ A4.
- 3 tờ phiếu A4 viết 3 câu in nghiêng trong đoạn văn ở BT3.
- Tóm tắt tiểu sử 13 vị anh hùng được nêu tên trong BT2 để có thể nói ngắn, gọn một vài câu, bổ sung cho ý kiến của HS.

## III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

### A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV mời một, hai HS nhắc lại kiến thức đã học : *Nhân hoá là gì ? Nêu ví dụ về những con vật được nhân hoá trong bài “Anh Đom Đóm” hoặc một bài thơ,*

*văn bất kì*. (Gọi hoặc tả con vật, đồ đạc, cây cối,... bằng những từ ngữ vốn để gọi và tả con người là nhân hoá)

## B - DẠY BÀI MỚI

### 1. Giới thiệu bài

Trong tiết học hôm nay, các em sẽ được học để mở rộng vốn từ về Tổ quốc. Các em sẽ có hiểu biết thêm về một số vị anh hùng dân tộc đã có công lao to lớn trong sự nghiệp bảo vệ đất nước. Bài học còn giúp các em luyện tập cách đặt dấu phẩy trong câu văn.

### 2. Hướng dẫn HS làm bài tập

#### a) Bài tập 1

- Một, hai HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài. Cả lớp theo dõi trong SGK.
- HS làm bài vào vở (hoặc VBT) (làm việc độc lập hoặc trao đổi theo cặp).
- GV mở bảng phụ (hoặc dán phiếu lên bảng), mời 3 HS lên bảng thi làm bài đúng, nhanh, sau đó đọc kết quả.
- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.
- Bốn, năm HS đọc lại kết quả theo sự phân loại đúng.
- Cả lớp chữa bài trong vở (hoặc VBT) :

|  |  |
|--|--|
| a) Những từ cùng nghĩa với <b>Tổ quốc</b>  | <i>đất n ớc, n ớc nhà, non sông, giang sơn</i> |
| b) Những từ cùng nghĩa với <b>bảo vệ</b>   | <i>giữ gìn, gìn giữ</i>                        |
| c) Những từ cùng nghĩa với <b>xây dựng</b> | <i>dựng xây, kiến thiết</i>                    |

#### b) Bài tập 2

- HS đọc yêu cầu của bài.
- GV hỏi HS đã chuẩn bị trước ở nhà nội dung để kể được về một vị anh hùng như thế nào ; nhắc HS :

+ Kể tự do, thoải mái và *ngắn gọn* (để đủ thời gian cho nhiều bạn kể) những gì em biết về một số vị anh hùng, chú ý nói về công lao to lớn của các vị đó đối với sự nghiệp bảo vệ đất nước...

+ Có thể kể về vị anh hùng các em đã biết qua các bài tập đọc, kể chuyện. Cũng có thể kể về những vị anh hùng các em được biết qua đọc sách, báo, sưu tầm ngoài nhà trường.

+ Nếu HS kể tiếp kể về người anh hùng mà bạn đã kể, GV khuyến khích các em bổ sung những ý mới.

– HS thi kể. Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn bạn hiểu biết nhiều về các vị anh hùng ; kể ngắn gọn, rõ ràng, hấp dẫn.

Tư liệu để GV tham khảo :

+ Trưng Trắc, Trưng Nhị (Dựa vào nội dung bài *Hai Bà Trưng*.)

+ Triệu Thị Trinh (Bà Triệu) : Năm 248, mới 19 tuổi, bà đã cùng anh là Triệu Quốc Đạt hiệu triệu nhân dân nổi dậy chống ách đô hộ nhà Ngô. Dân gian vẫn truyền tụng câu nói nổi tiếng của bà : “Tôi muốn cưới cơn gió mạnh, đập bằng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, đánh đuổi quân Ngô, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ chứ không chịu khom lưng làm tì thiếp người ta.”

+ Lý Bí (Lý Nam Đế) : Vốn là vị quan nhỏ trong chính quyền đô hộ, đã từ quan, về quê chiêu tập quân sĩ nổi dậy khởi nghĩa chống lại ách đô hộ nhà Lương (năm 542). Cuộc khởi nghĩa thắng lợi, ông tự xưng hoàng đế, đặt niên hiệu là Thiên Đức, dựng triều đình, đặt tên nước là Vạn Xuân.

+ Triệu Quang Phục (Triệu Việt Vương) : Một tướng trẻ, có tài năng của Lý Nam Đế. Khi quân Lương trở lại xâm lược nước ta (năm 545), ông được Lý Nam Đế giao lại binh quyền. Ông lui quân về đầm Dạ Trạch (Khoái Châu, Hưng Yên), tiếp tục kháng chiến đến ngày thắng lợi (năm 550).

+ Phùng Hưng : Vốn là một hào trưởng ở Đường Lâm (Ba Vì, Hà Tây). Bất bình với chế độ lao dịch nặng nề của nhà Đường (cuối thế kỉ VIII), ông hô hào nhân dân nổi dậy đánh đuổi quan quân đô hộ, làm chủ đất nước được vài năm. Nhân dân tôn ông là Bố Cái Đại Vương.

+ Ngô Quyền : Đang làm trấn thủ Ái Châu (Thanh Hoá) dưới thời Dương Đình Nghệ thì được tin Dương Đình Nghệ bị tên phản bội Kiều Công Tiễn giết hại, quân Nam Hán sang xâm lược nước ta. Ông kéo quân ra Bắc trị tội Kiều Công Tiễn và tổ chức nhân dân kháng chiến. Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938.

+ Lê Hoàn (Lê Đại Hành) : Khi vua Đinh mất, quân Tống thừa cơ xâm lược, Lê Hoàn lúc đó đang làm Thập đạo tướng quân, được mời lên ngôi vua để tổ chức kháng chiến. Ông đại phá quân Tống trên sông Bạch Đằng (năm 981).

+ Lý Thường Kiệt : Vị tướng kiệt xuất thời nhà Lý, đã lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống quân xâm lược Tống, giành thắng lợi vẻ vang, đặc biệt là trận đại phá quân Tống trên sông Như Nguyệt (1077).

+ Trần Quốc Tuấn (Trần Hưng Đạo) : Vị tướng thiên tài thời Trần. Khi Tổ quốc lâm nguy, ông bỏ hiểm khích riêng để đoàn kết toàn dân và triều đình chống giặc. Ông lãnh đạo nhân dân ta hai lần đánh tan quân xâm lược Nguyên (1285, 1288), trong đó có cuộc đại phá quân Nguyên trên sông Bạch Đằng (1288).

+ Lê Lợi : Lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Lam Sơn chống ách đô hộ nhà Minh (1418 – 1427). Sau thắng lợi, ông lên ngôi hoàng đế (Lê Thái Tổ), lập ra nhà Hậu Lê. Thời kì đầu của nhà Hậu Lê, đất nước thái bình, thịnh trị. Nhân dân đã ca ngợi : *Đời vua Thái Tổ, Thái Tông/ Thóc lúa đầy đồng, trâu chẳng buồn ăn.*

+ Nguyễn Huệ (Quang Trung) : Một trong các lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Tây Sơn – cuộc khởi nghĩa đập tan các tập đoàn phong kiến mục nát (chúa Nguyễn ở Đàng Trong và vua Lê – chúa Trịnh ở Đàng Ngoài). Đặc biệt, ông là người chỉ huy cuộc đại phá quân xâm lược Xiêm (1785) và Thanh (1789).

+ Hồ Chí Minh : Lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam. Người đã lãnh đạo nhân dân ta làm cuộc Cách mạng tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ; tiếp đó lại lãnh đạo hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống Pháp và chống Mĩ giành thắng lợi. Được UNESCO phong danh hiệu “Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá lớn”.

### c) Bài tập 3

– HS đọc yêu cầu của bài tập và đoạn văn. (*Em đặt thêm dấu phẩy vào chỗ nào trong mỗi câu in nghiêng ?*)

– GV nói thêm về anh hùng Lê Lai : Lê Lai quê ở Thanh Hoá, là một trong 17 người cùng Lê Lợi tham gia hội thề Lũng Nhai năm 1416. Năm 1419, ông giả làm Lê Lợi, phá vòng vây và bị giặc bắt. Nhờ sự hi sinh của ông, Lê Lợi cùng các tướng sĩ khác đã được thoát hiểm. Các con của ông là Lê Lô, Lê Lộ và Lê Lâm đều là tướng tài, có nhiều công lao và đều hi sinh vì việc nước.

– Cả lớp đọc thầm đoạn văn, làm bài cá nhân – các em có thể viết những câu in nghiêng vào vở, đặt dấu phẩy vào chỗ còn thiếu (hoặc làm trong VBT.)

– GV mở bảng phụ (hoặc dán bảng 3 tờ phiếu đã viết sẵn các câu in nghiêng), mời 3 HS lên bảng thi làm bài. Sau đó từng em đọc kết quả (nghe hơi đúng sau các dấu phẩy, dấu chấm).

– Cả lớp và GV nhận xét, sửa bài, chốt lại lời giải đúng.

– Ba, bốn HS đọc lại 3 câu văn đã được đặt đúng dấu phẩy.

– Cả lớp làm bài vào vở (hoặc VBT) theo lời giải đúng :

*Bấy giờ, ở Lam Sơn có ông Lê Lợi phát cờ khởi nghĩa. Trong những năm đầu, nghĩa quân còn yếu, thường bị giặc vây. Có lần, giặc vây rất ngặt, quyết bắt bằng được chủ tướng Lê Lợi.*

### **3. Củng cố, dặn dò**

- GV nhận xét tiết học, biểu dương những HS học tốt.
- Yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm về 13 vị anh hùng đã nêu tên ở BT 2 để có thể viết tốt bài văn kể về một anh hùng chống ngoại xâm ở tuần *Ôn tập giữa học kì II*.